

Bản án số: 116/2022/HS-ST  
Ngày 29-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đào Thị Hào

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Vũ Văn Khang

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Công Đ, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Đường N, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 115 đường N, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công Vinh và bà Vũ Thị Nga; bị cáo có vợ là Dương Thị Hải và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 109/2005/HSST ngày 25/10/2005, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; tại Bản án số 64/2015/HSST ngày 07/5/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2022; tạm giam từ ngày 20/4/2022; có mặt.

2. Phạm Thu T, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Đường M, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú:

Đường N, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy Phương (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng Khánh; bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2022; tạm giam từ ngày 20/4/2022; có mặt.

3. Lương Bảo K, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường Đ, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Vĩnh Thọ và bà Nguyễn Thị Nga; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Thanh Hoa và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 30/2016/HSST ngày 26/01/2016, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2022; tạm giam từ ngày 20/4/2022; có mặt.

4. Ngô Trường G, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1962 tại Nghệ An. Nơi cư trú: Phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Anh Nguyên (đã chết) và bà Đặng Thúy Diễm; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thoa (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 622/HSPT ngày 21,22/4/2004, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2022; tạm giam từ ngày 20/4/2022; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Quang L; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 12/4/2022, tại khu vực đầu ngõ 201 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Lương Bảo K có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trong túi quần bên phải K đang mặc trên người 01 gói nilon có kích thước khoảng 2cm x 3cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 01)

- Thu trong túi vải màu xanh của K treo ở trên xe 01 túi cao su màu xanh bên trong chứa: 01 gói nilon có kích thước khoảng 4cm x 6 cm, 01 gói nilon có kích thước khoảng 3cm x 3cm, 02 gói nilon có kích thước khoảng 1cm x 1,5cm, bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 02); 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa dài khoảng 7cm một đầu cắt vát và một số vỏ gói nilon kích thước các loại.

- Tạm giữ của K 01 điện thoại di động Redmi màu đen, có số IMEI1: 864849045061483, IMEI2: 864849045061491, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 15B4-12254.

Căn cứ lời khai của Lương Bảo K, cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Công Đ và Phạm Thu T, đồng thời triệu tập Ngô Trường G đến Cơ quan công an để làm việc.

Quá trình triệu tập, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Ngô Trường G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực chân cầu thang A9 Đồng Tâm, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay phải của G 01 gói nilon kích thước khoảng 2cm x 2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 03)

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Trường G, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo, gồm 01 chai thủy tinh có hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm tẩu thủy tinh, bên trong tẩu thủy tinh còn bám dính tạp chất màu nâu đen (niêm phong mẫu số 04).

Thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thu T, Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ngô Quyền thu giữ: 01 gói nilon có kích thước khoảng 5cm x 6cm, 01 gói nilon có kích thước khoảng 4cm x 9cm, bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 05); 01 điện thoại di động Vivo màu đen, số IMEI1: 865966049608173, IMEI2: 86596604908165, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu JANUS màu đen mang biển kiểm soát 15B3-054.41.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thu T, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo, gồm 01 chai thủy tinh có hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm tẩu thủy tinh chưa sử dụng.

Thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Công Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số IMEI1: 355045114790609, IMEI2: 355046114790607.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Bảo K và Trần Công Đ, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 148/KLGD-MT ngày 18/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể của mẫu số 01 (thu của K) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,27 gam, là loại: Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 (thu của K) gửi giám định là ma túy, khối lượng 01 gam, là loại: Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 03 (thu của G) gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,42 gam, là loại Methamphetamine.

- Tạp chất bám dính trong bầu thủy tinh của mẫu số 04 (thu của G) gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bám dính.

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 05 (thu của T) gửi giám định là ma túy, khối lượng 9,72 gam, là loại Methamphetamine (bút lục 205).

Tại cơ quan điều tra, Lương Bảo K khai nhận: Do không có việc làm, thu nhập ổn định nên khoảng tháng 02/2022, Lương Bảo K nảy sinh ý định mua ma túy đá về để bán lại kiếm lời. Qua quan hệ xã hội, K biết Trần Công Đ và Phạm Thu T có bán ma túy. K gặp và mua ma túy của Đ hoặc T về chia nhỏ để bán lại kiếm lời. Cứ bán hết số ma túy đã mua thì K gặp Đ hoặc T để mua ma túy về bán. K đã mua ma túy của Đ nhiều lần nhưng không nhớ rõ cụ thể, chỉ nhớ hai lần gần nhất là vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/4/2022, K mua của Đ 01 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng và khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07/4/2022, K mua của Đ 01 gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Cả hai lần giao dịch mua bán ma túy với Đ thì K là người chuyển tiền từ số tài khoản 6819111984 ngân hàng MBBank của K vào số tài khoản 0859240259 ngân hàng MBBank của Đ và sau đó Đ bán ma túy cho K tại đầu ngõ 20 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Ngoài ra, tối ngày 08/4/2022, K gặp và mua của T 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng tại khu vực đầu ngõ 157 đường Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, thanh toán bằng tiền mặt. Mục đích K mua ma túy về cất giấu và mang theo người để khi có khách hỏi mua thì bán.

Lương Bảo K khai đã bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ rõ cụ thể. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/4/2022, K bán cho Ngô Trường G 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng tại nhà G và nhận tiền mặt. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/4/2022, K bán cho một người đàn ông tên Vượng (K không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng tại khu vực đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và cũng nhận tiền mặt của Vượng. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/4/2022, khi K đang ở nhà tại số 17/122 đường Đình Đông, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì có Nguyễn Quang L là

bạn xã hội của K hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. K đồng ý và hẹn L đến ngõ 201 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, K một mình đem ma túy đến khu vực đầu ngõ 201 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để bán cho L nhưng K chưa kịp gặp L để bán ma túy thì bị Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang.

Tại Cơ quan Công an, Ngô Trường G khai nhận: Do buồn chán chuyện gia đình nên G nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Qua quan hệ xã hội, G biết Lương Bảo K có ma túy bán nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/4/2022, G gặp và mua của K 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng tại khu vực chân cầu thang A9 Đồng Tâm, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Mua được ma túy, G cất giấu vào trong người đợi khi có dịp thì mang ra sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/4/2022, khi G đi đến khu vực chân cầu thang A9 Đồng Tâm, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ, Cơ quan Công an thu giữ trong lòng bàn tay phải của G 01 gói nilon có kích thước khoảng 2cm x 2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, là gói ma túy đá mà G mua của K. Sau đó Cơ quan Công an dẫn giải G cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Công Đ và Trần Thu T khai nhận: T và Đ có quan hệ tình cảm. Qua tâm sự, T biết Đ có thể mua được ma túy đá nên T nảy sinh ý định hỏi mua ma túy của Đ rồi bán lại cho khách để hưởng lời. Tối ngày 08/4/2022, khi T đang ở nhà thì có bạn xã hội là Lương Bảo K gọi điện hỏi mua của T 05 gam ma túy đá. T đồng ý và bảo với K giá 05 gam ma túy đá là 2.500.000 đồng. K đồng ý và hẹn T giao dịch mua bán ma túy tại khu vực đầu ngõ 157 đường Lán Bè, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào lúc 21 giờ cùng ngày. T đồng ý. Sau đó T gặp Đ và bảo Đ bán cho T 2.000.000 đồng ma túy đá. Đ đồng ý, cầm tiền T đưa rồi đi mua ma túy. Một lúc sau, Đ đưa cho T 01 gói ma túy đá tại khu vực đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Nhận được ma túy, T một mình đi xe máy đến điểm hẹn gặp K để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 08/4/2022, T gặp và bán cho K 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng tại khu vực đầu ngõ 157 đường Lán Bè, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, hưởng lời số tiền 500.000 đồng.

Sáng ngày 12/4/2022, T và Đ gặp nhau tại nhà nghỉ trên đường Thiên Lôi, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Trưa ngày 12/4/2022, lúc T và Đ từ nhà nghỉ về thì T có bảo Đ bán cho 2.000.000 đồng ma túy đá. Đ đồng ý và điều khiển xe máy của T chở T đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Đ một mình đi vào trong khu vực đường tàu một lúc rồi quay ra. Sau đó Đ đưa cho T 02 gói ma túy đá, gồm 01 gói nilon có kích thước

khoảng 5cm x 6cm, 01 gói nilon có kích thước khoảng 4cm x 9cm, bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng. T trả tiền mua ma túy cho Đ bằng cách chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng từ số tài khoản 0031000293092 ngân hàng Vietcombank của T chuyển đến số tài khoản 0859240259 ngân hàng MBBank của Đ. Mua được ma túy, T cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải T đang mặc với mục đích khi nào có khách hỏi mua ma túy thì T đem ra bán. Sau đó, T một mình đi xe máy về nhà. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực trước cửa số nhà 20 đường Chợ Hàng, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tại chỗ, Cơ quan Công an thu giữ 02 gói nilon: 01 gói nilon có kích thước khoảng 5cm x 6cm, 01 gói nilon có kích thước khoảng 4cm x 9cm, bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T cùng tang vật về trụ sở lập biên bản.

Trần Công Đ khai nhận việc bán ma túy cho T, K như nội dung trên. Đ khai nhận do bản thân không có công việc ổn định nên nảy sinh ý định mua ma túy về để bán lại kiếm lời. Qua quan hệ xã hội, Đ biết ở đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có người bán ma túy. Khi có khách hỏi mua ma túy thì Đ đến đường tàu Trần Nguyên Hãn gặp và mua ma túy của người không quen biết rồi đem về bán lại cho khách để kiếm lời. Đ đã bán ma túy cho nhiều người trong đó có Lương Bảo K và Phạm Thu T, cụ thể: vào ngày 05/4/2022, Đ đã bán 600.000 đồng ma túy đá cho K, hưởng lợi 100.000 đồng. Ngày 07/4/2022, Đ bán 1.500.000 đồng ma túy đá cho K hưởng lợi 300.000 đồng. Ngày 08/4/2022 và ngày 12/4/2022, Đ bán ma túy cho Phạm Thu T 02 lần, mỗi lần đều bán 2.000.000 đồng ma túy Methamphetamine. Đ biết T lấy ma túy để bán cho khách nhưng Đ không lấy tiền lời và cũng không biết khách mua ma túy của T là ai. Đối với việc Đ bán ma túy cho K và những người khác, T không biết không tham gia và không hưởng tiền lời.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu JANUS màu đen mang biển kiểm soát 15B3-054.41, qua xác minh thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lê Thoại Vy, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số 3/58 đường Đặng Kim Nở, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, là cháu của Phạm Thu T. Chị Vy cho T mượn xe để T đi lại, không biết việc T dùng xe để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Lê Thoại Vy.

- 03 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 148MT/PC09, 148MT-A/PC09 và 148MT-B/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; 01 túi vải màu xanh, 01 túi cao su màu xanh, 01

cân tiểu ly, 01 ống nhựa dài khoảng 07cm một đầu cắt vát và một số vỏ túi nilon các loại; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo gồm 01 chai thủy tinh nắp đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo, gồm 01 chai thủy tinh có hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm tẩu thủy tinh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B4-122.54 đăng ký tên chủ xe Lương Bảo K chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Cáo trạng số 115/CT-VKSNQ ngày 13/9/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Công Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Phạm Thu T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Lương Bảo K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Ngô Trường G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Công Đ với mức án từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thu T với mức án từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Bảo K với mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Trường G với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 148MT/PC09, 148MT-A/PC09 và 148MT-B/PC09 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 túi vải màu xanh, 01 túi cao su màu xanh, 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa dài khoảng 07cm một đầu cắt vát và một số vỏ túi nilon các loại; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo gồm 01 chai thủy tinh nắp đậy 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo, gồm 01 chai thủy tinh có hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm tẩu thủy tinh; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B4-122.54 đăng ký tên chủ xe Lương Bảo K. Buộc các bị cáo Trần Công Đ, Phạm Thu T và Lương Bảo K phải nộp lại số tiền thu lời bất chính do mua bán ma túy mà có. Về án phí: Các bị cáo Trần Công Đ, Phạm Thu T và Lương Bảo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Ngô Trường G là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng là anh Nguyễn Quang L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:



[3.1] Trần Công Đ đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Lương Bảo K tại khu vực đầu ngõ 20 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và 02 lần bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Phạm Thu T tại khu vực đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với tổng lượng ma túy Đ đã bán trái phép bị thu giữ là 11,41 gam ma túy Methamphetamine, cụ thể: lần 01 vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/4/2022 bán 600.000 đồng ma túy Methamphetamine cho K, thu lợi 100.000 đồng, lần 02 vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 07/4/2022 bán 1.500.000 đồng ma túy Methamphetamine cho K thu lợi 300.000 đồng; lần 03 vào ngày 08/4/2022 bán trái phép 2.000.000 đồng ma túy Methamphetamine cho T không hưởng lời, lần 04 vào ngày 12/4/2022, bán trái phép 9,72 gam ma túy Methamphetamine cho T với giá 2.000.000 đồng, không hưởng lời. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Công Đ đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3.2] Vào ngày 08/4/2022, tại khu vực đầu ngõ 157 đường Lán Bè, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Phạm Thu T đã có hành vi bán trái phép 2.500.000 đồng ma túy Methamphetamine cho Lương Bảo K thu lợi 500.000 đồng. Ngày 12/4/2022, T cất giữ trái phép trong người 9,72 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt giữ. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thu T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là “Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3.3] Vào ngày 08/4/2022, tại khu vực chân cầu thang A9 Đồng Tâm, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Lương Bảo K đã có hành vi bán trái phép 0,42 gam ma túy Methamphetamine cho Ngô Trường G. Ngày 12/4/2022 tại đầu ngõ 201 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, K chuẩn bị bán trái phép 300.000 đồng ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Quang L nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, đồng thời cất giữ trái phép trong người 1,27 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, hành vi của bị cáo Lương Bảo K đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3.4] Vào ngày 12/4/2022, tại chân cầu thang A9 Đồng Tâm, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Ngô Trường G đã có hành vi cất giữ trái phép 0,42 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Trường G đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Do đó, cần buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[6] Các bị cáo đều thực hiện hành vi độc lập, không có đồng phạm. Bị cáo Trần Công Đ có 02 tiền án, bị cáo Lương Bảo K có 01 tiền án, bị cáo Ngô Trường G có 01 tiền án, đều đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá các bị cáo Đ, K, G có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô Trường G có bố, mẹ là người có công với Cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 148MT/PC09, 148MT-A/PC09 và 148MT-B/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 túi vải màu xanh; 01 túi cao su màu xanh; 01 cân tiểu ly; 01 ống nhựa dài khoảng 07cm một đầu cắt vát và một số vỏ túi nilon các loại; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo gồm 01 chai thủy tinh nắp đậy 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo, gồm 01 chai thủy tinh có hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm đầu thủy tinh; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen; 01

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B4-122.54 đăng ký tên chủ xe Lương Bảo K. Buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền bán ma túy cho K vào ngày 05/4/2022 là 600.000 đồng và ngày 07/4/2022 là 1.500.000 đồng, bán ma túy cho T vào ngày 08/4/2022 là 2.000.000 đồng và ngày 12/4/2022 là 2.000.000 đồng, tổng cộng là 6.100.000 đồng. Buộc bị cáo T nộp lại số tiền bán ma túy cho K vào ngày 08/4/2022 là 2.500.000 đồng. Buộc bị cáo K nộp lại số tiền bán ma túy cho G vào ngày 08/4/2022 là 300.000 đồng.

- Về án phí:

[11] Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Công Đ, Phạm Thu T và Lương Bảo K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Ngô Trường G là người cao tuổi, đã đề nghị Hội đồng xét xử cho miễn án phí hình sự sơ thẩm nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Đối tượng Nguyễn Quang L đã trao đổi, thỏa thuận về việc mua ma túy của K về để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, tại thời điểm bắt quả tang, K chưa giao được gói ma túy cho L, không bắt giữ được L, không chứng minh được L đã cầm nắm ma túy trong người. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý đối với L.

[14] Đối tượng Vượng mua ma túy của K vào ngày 09/4/2022, tuy nhiên, hiện không xác minh được lai lịch địa chỉ của Vượng, do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[15] Người bán ma túy cho Đ ở đường tàu Trần Nguyên Hãn, hiện không xác minh được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Công Đ 11 (mười một) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/4/2022.

- Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thu T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội

Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/4/2022.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lương Bảo K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/4/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Trường G 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/4/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 148MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 148MT-A/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 148MT-B/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 túi vải màu xanh; 01 túi cao su màu xanh; 01 cân tiểu ly; 01 ống nhựa dài khoảng 07cm một đầu cắt vát và một số vỏ túi nilon các loại; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo gồm 01 chai thủy tinh có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo gồm 01 chai thủy tinh có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa, 01 lỗ cắm tẩu thủy tinh.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Redmi màu đen; 01 điện thoại di động Vivo màu đen; 01 điện thoại di động Samsung; 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu HONDA Wave mang biển kiểm soát 15B4-122.54.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Buộc bị cáo Trần Công Đ nộp lại số tiền 6.100.000 (sáu triệu một trăm nghìn) đồng, bị cáo Phạm Thu T nộp lại số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng, bị cáo Lương Bảo K nộp lại số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Công Đ, Phạm Thu T và Lương Bảo K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Ngô Trường G được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Trần Công Đ, Phạm Thu T, Lương Bảo K và Ngô Trường G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hảo**

